

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 19/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Hùng.

Ông Thiên Anh Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN SINH NH, sinh năm: 1987 tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim L và bà Lâm Thị Mỹ Ng; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 23/3/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; bị cáo bắt, tạm giam từ ngày 04/4/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Bị hại: Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ T C, do ông Chu Thế H là Tổng giám đốc làm đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Vũ Đức Th, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Tổ 21, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Hữu Anh T, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Hoàng Quốc D, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2021, Nguyễn Sinh Nh làm lái xe cầu thùng cho Công ty Cổ phần xây lắp và dịch vụ T C, địa chỉ tại tầng 9 Tòa nhà hoạt động Đa Năng, số 169 Nguyễn Ngọc V, quận C, thành phố Hà Nội, là đơn vị thi công lắp đặt tuabin điện gió tại dự án điện gió B ở thôn Q 2, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình làm việc, Nh phát hiện sơ hở trong công tác quản lý, bảo vệ máy phát điện công nghiệp tại công trình nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Nh lên mạng internet tìm kiếm người mua máy phát điện, thấy anh Nguyễn Hữu Anh T, trú tại Khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương kinh doanh phát điện, Nh kết bạn zalo với anh T, gửi hình 01 máy phát điện công nghiệp, màu xanh cho anh T. Anh T là chủ máy phát điện nói trên nên cảnh báo đơn vị thi công là công ty GE Việt Nam biết để quản lý máy phát điện. Do đó, Nguyễn Sinh Nh không lấy trộm được.

Ngày 10/6/2021, Công ty T C mượn của công ty GE Việt Nam 01 máy phát điện hiệu KOMATSU, màu vàng để sử dụng thi công tại dự án. Ngày 12/6/2021, Nh phát hiện công ty T C đang sử dụng 01 máy phát điện nêu trên thi công tại trụ điện gió số 4 của dự án nên tiếp tục chụp hình gửi cho anh T hỏi giá để bán. Sau khi nhận hình ảnh, anh T biết đây là máy phát điện của mình cho công ty thuê và Nh muốn lấy trộm để bán nên anh T đồng ý mua máy với giá 140.000.000 đồng, mục đích khi Nh chở vào sẽ giữ lại để báo cho Cơ quan Công an. Sau khi tìm được người mua, Nh lên nhóm Facebook “Xe tìm hàng, hàng tìm xe, ghép hàng Bắc – Nam” để tìm người vận chuyển, thấy anh Hoàng Quốc D, sinh năm 1989, trú Khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, đăng tin tìm hàng chở từ tỉnh Khánh Hòa vào tỉnh Đồng Nai nên Nh liên hệ, thỏa thuận thuê vận chuyển máy phát điện với giá cước là 4.000.000 đồng, anh D đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nh điều khiển xe cầu thùng biển kiểm soát 72C-115.50, đến khu vực thi công trụ gió số 4 của Dự án điện gió B, cầu máy phát điện hiệu KOMATSU, màu vàng từ dự án đến khu vực trước nhà hàng Ngọc Quý thuộc xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Sau đó, Nh cầu máy phát điện lên xe tải biển số 60H-004.37 do anh D điều khiển và hướng dẫn anh D địa điểm giao hàng. Sáng ngày 13/6/2021, anh D chở máy phát điện đến khu vực kho của anh T tại phường L, quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh, anh T thông báo cho anh D biết đây là máy phát điện của mình bị mất nên giữ lại máy sau đó trình báo với Công an đồng thời trả cho anh D số tiền 4.000.000 đồng tiền phí vận chuyển. Sau khi phạm tội, Nh nghỉ việc tại công ty T C, không có mặt tại địa phương, ngày 17/3/2022, Nguyễn Sinh Nh đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T để làm việc, khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG, ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 (Một) máy phát điện hiệu KOMATSU, màu vàng, model: EG1590BS-5, số chế tạo: 4514, công suất 125/150KVA có giá là 195.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSTN ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Sinh Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sinh Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Sinh Nh đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 12/6/2021 tại khu vực thi công điện gió dự án điện gió B thuộc thôn Q 2, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp của của Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ T C 01 (Một) máy phát điện hiệu KOMATSU màu vàng, model: EG1590BS-5, số chế tạo: 4514, công suất 125/150kVA, có giá trị là 195.000.000đ (*Một trăm chín mươi lăm triệu đồng*) theo Bản kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện T.

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Sinh Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ T C do anh Vũ Đức Th là người đại diện theo ủy quyền đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Hữu Anh T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Sinh Nh trả lại số tiền 4.000.000 đồng đã trả cho anh Hoàng Quốc D. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Trước ngày xét xử, chị Nguyễn Thị Thùy H đã nộp 1.000.000 đồng thay cho bị cáo Nguyễn Sinh Nh để trả lại cho anh Nguyễn Hữu Anh T, nhưng trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh T không yêu cầu. Do đó, số tiền trên nghĩ nên trả lại cho chị Hương là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sinh Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh Nh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/4/2022.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy H số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0001711 ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Sinh Nh phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/7/2022). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến